

Mường Lát, ngày 12 tháng 12 năm 2024

Số: 42/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 53/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vi Thị T** – Sinh năm 1998

Địa chỉ: Bản Xì Lò, xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Số CCCD: 0381980040xx; Cấp ngày: 12/7/2021; Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Bị đơn: Anh **Hà Ngọc D** – Sinh năm 1993

Địa chỉ: Bản Xì Lò, xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Số CCCD: 0380930339xx; Cấp ngày: 02/10/2021; Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 148 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 88 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điều Điều 3; Điều 6; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vi Thị T, sinh năm 1998 và anh Hà Ngọc D, sinh năm 1993.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Vi Thị T và anh Hà Ngọc D thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 06/2017 ngày 11/5/2017 của Ủy ban nhân dân xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa không còn giá trị pháp lý).

Về con chung: Các đương sự công nhận và thống nhất trong thời kỳ hôn nhân có 01 con chung, tên cháu là: Hà Tuấn Đ, sinh ngày 21/3/2016, hiện tại cháu Đ đang ở với bố và mẹ, cháu đang phát triển bình thường về thể chất và trí lực. Quá trình giải quyết vụ án, cháu Hà Tuấn Đ có bản ghi nguyện vọng muốn được ở với mẹ; Chị Vi Thị T và anh Hà Ngọc D tự nguyện, thoả thuận, thống nhất, đó là: Giao cháu Hà Tuấn Đ, sinh ngày 21/3/2016 cho chị Vi Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); Anh Hà Ngọc D có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; Anh Hà Ngọc D có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, khi có căn cứ của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thoả thuận và thống nhất, anh Hà Ngọc D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con, chị Vi Thị T có quyền làm đơn đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án HNGĐ cho chị Vi Thị T và anh Hà Ngọc D. Vì chị Vi Thị T và anh Hà Ngọc D là người dân tộc thiểu số (Thái), thường xuyên sinh sống ở vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát (02 bản);
- Phòng 9 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND xã Tam Chung, huyện Mường Lát;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Dũng**